

Nhà thơ

NGUYỄN ĐÌNH THƯ

Sinh ngày 1 Février 1917 ở làng Phước-Yên, huyện Quảng-diên (Thừa Thiên). Nhà rất nghèo, nhờ bà ngoại nuôi đến lớn, nên đặt tên Thư, lấy ý rằng đời xưa Ô. Ngụy-Thư khôn lớn cũng nhờ bên ngoại.

Học: trường Queignec, trường Quốc-học Huế. Có bằng thành chung. Hiện làm Kho-bạc Huế.

Những bài thơ trích sau đây rút từ tập **Hương màu** chưa xuất bản.

Khách yêu thơ gặp được một bài thơ hay là một cái thú. Nếu bài thơ lại chưa hề in lên mặt giấy cho hàng vạn người xem thì lại thú gấp hai. Thơ in ra rồi hình như có mất đi một tí gì, có lẽ là một ít hương trình tiết.

Tôi đã được ném cái thú thanh khiết ấy trong khi xem thơ Nguyễn-đình-Thư.

Đây không phải là một nguồn thơ tân kỳ. Xem xong ta có thể nghĩ đến thơ người này, người khác. Mặc dầu, lần thứ nhất tôi đọc những vần thơ ấy, nó cứ lưu-luyến hoài trong tâm-trí như tiếng nói một người bạn tuy mới quen mà vẫn thân-yêu từ bao giờ.

Thơ Nguyễn-đình-Thư không nói chuyện gì lạ: một chút tình thoáng qua, một đêm trăng lạnh, vài con bướm vẽ vành, một buổi chia-ly, nỗi lòng người bị tình-phụ, đi lại chỉ những buồn thương, những vui sướng rất quen. Nhưng buồn ở đây là một nỗi buồn âm thầm, lặng-lẽ, thấm-thía vô cùng, cái buồn của điệu Nam-bình trên sông Hương. Lòng thi-nhân như một nguồn sâu vô hạn rưới khắp cảnh-vật, bao phủ cả vùng trăng khuya:

- *Không biết hôm nay trăng nhớ ai
Mà buồn đưa lạnh suốt đêm dài?
Trông chừng quạnh-quẽ mệnh-mông quá
Như trái u-hoài muôn dặm khơi.*

Buồn cho đến những khi đáng vui, những khi yêu và được yêu, cũng buồn. Bài thơ thành ra lời của thi nhân thì-thầm một mình; người xem hình như cũng cần phải ngẫm rất nhỏ. Đọc to lên nghe sỗ-sàng thế nào như nghe những bài ca Huế phổ vào cái âm-nhạc âm-ỹ của đôi bàn máy hát.

Nhưng thi-nhân dễ buồn thì cũng dễ vui. Một chút nắng mới báo tin xuân cũng đủ khiến người vui. Cái vui của Nguyễn-đình-Thư có vẻ kín đáo, nhưng không miễn-cưỡng, không gượng gạo. Người vui hồn nhiên, cái vui của cây cỏ.

Về điệu thơ thì có đến bốn năm lối. Riêng trong lối lục-bát thịnh-thoảng ta lại gặp những câu phảng-phất giọng Kiều hay giọng ca-dao lẫn với một tí phong-vị mới. Chẳng hạn như những câu:

- *Một thương là sự đã liều
Thì theo cho đến xế chiều chứ sao!
Sa buồn mây nổi đòi thông,
Khỏi cao nghi-ngút đôi vùng giang-tân.*

Có khi lại xen vào một hai tiếng riêng của đàng trong nghe cũng hay:

- *Cách với trước biết bèo mây
Chung đôi xưa "nỏ" sum-vầy làm chi.*

Nhất là chữ "thương", một chữ đầu miệng của người Huế, thi-nhân dùng đến luôn và dùng khi nào cũng có duyên (trên kia ta đã thấy một lần):

- *Mấy bữa trông trời bớt nhớ thương,
Chim say nắng mới hót inh vờn.
Gió xao trăng động hương cảnh,
Trông ra mây dặm liễu thành thương thương.*

Mở lòng đón phong-trào mới, điều ấy đã đành, nhưng cũng chớ quên tìm đến nguồn thơ thiên-nhiên của nòi giống. Nguyễn-đình-Thur đã có ý ấy. Ít nhiều hồn xưa đã ngưng lại trong thơ Nguyễn-đình-Thur.

Janvier 1941

○ **Đến chiều**

- *Tôi yêu là bởi tôi yêu
Cầm tay cô hỏi hỏi nhiều làm chi?
Khi yêu không dẫn-đo gì
Phân-phô chừ biết nói gì có sao.
Huống-hồ yêu tự khi nào,
Hôm qua lòng thấy ngọt ngào mới hay.
Gạn-gùng mong cạn phôi bày,
Họa chẳng có một điều này đơn-sơ:
Thuyền tình đã gặp người đưa,
Giòng khơi không lẽ đôi giờ rồi thôi.
Tin nhau ai nói bằng lời,
Và mai ai biết xa vời bao nhiêu?
-Một thương là sự đã liều
Thì theo cho đến xế chiều chừ sao!
(Hương màu)*

○ **Sang ngang**

- *Lòng tôi như chiếc thuyền lan,
Tình cô như khách sang ngang một chiều.
Thu nào quá đỗi cô-liêu,
Bờ hun-hút lạnh, nắng hiu-hiu buồn.
Qua rồi thôn cách bến sương,
Phất-phơ áo nhạt mắt đường lau không.
Vô tình đâu biết trên sông
Có người ngang lái còn trông dỗi mình.
(Hương màu)*

○ **Tổng-biệt**

- *Mênh-mông muôn lớp sóng dồn
Vè lau trắng gió bãi cồn khói sương.
Nước non đây chỗ chia đường
Tương-tư mở lối đoạn-trường cũng đây.
Cách vời trước biết bèo mây
Chung đôi xưa nở sum-vầy làm chi;
Để giờ lủ thủ người đi
Mai chiều quạnh-quẽ tà huy tôi buồn;
Võ-vàng đứng bến giang-thôn
Thuyền người nắng bể mây nguồn biết đâu!
- Cầm tay chừ hẹn chi nhau
Sầu chia nước chảy bên nào xa hơn?
(Hương màu)*

○ **Vương tình**

- *Xinh-đẹp ngây-thơ nhiều thiếu-nữ
Lòng nghe sao lạ mặt quen thân,
Tuồng như độ trước - khi nào ấy -
Có gặp nhau đâu đã một lần.
Có lẽ khi là khách viễn-phương
Nhân cơ rẽ một ngã ba đường,
Hay chừng dăm gió sang mưa chướng
Cùng lánh hiên người đôi phút hương;
Hay buổi trưa nào trở bến sang
Tình cò chung mạn chuyển đồ ngang,
Tới nơi người đổi vùng mây trắng
Kẻ trái lăm-xăm hướng bụi vàng.
Rồi đó không hề tưởng nhớ nhau,
Phương trời ai có biết ai đâu!
Đời cam như nước đôi dòng lạ,
Mây khói menh-mang sầu lạc sầu.
Nay gặp không ngờ chẳng ước mong,
Môi e đáng nỡ gọi tao phùng,
Không vốn-vả lắm, nhưng may để
Gây chút tươi êm bót ngược-ngùng;
Lặng-lẽ nhìn nhau chẳng thoáng tình
Người ơi tôi thấy quá buồn tanh;
Và đây chia cách không đưa tiễn
Mất với trông theo nghĩ chẳng đành.
(Hương màu)*

○ **Thiệt thà**

- *Phụ phàng chi lắm thế anh ơi,
Em gửi thư sao chẳng trả lời?
- Dẫu chẳng ra chi duyên phận ấy,
- Cục lòng em chịu dấm hôn ai -
Nhớ bữa ra đi anh dặn-dò,
Nhưng là chờ đợi chớ buồn lo;
- Đừng đau em nhá! Thư luôn nhá!
- Không có phương trời anh héo khô.
Nghe nói, chao ôi! Xiết thâm-sâu,
Trăm nghìn những muốn chết theo nhau;
Lệ không cầm nữa, tơ duyên tưởng
Vấn-vít đôi ta đến bạc đầu.
Cui-cút ra vào em với em,
Lời kia căn-dẫn dấm sai quên;
Ai dè anh bỏ em đành đoạn,
Ôi lá hoa cùng trắng gió quen!
Em có hay đâu cơ-sự này,
Nửa chừng nửa đổi chịu chua cay;
Tình anh như núi thu đông ấy
Lưu-luyến nhân-gian chả mấy ngày.*

*Chắc hẳn anh chừ đã lửng nhau,
Vui bề gia-thất ấm-êm sao!
Tình cờ nếu gặp em đâu đó
Không biết lòng anh nghĩ thế nào?
(Hương màu)*

Bị Chú: Trích "Thi Nhân Việt Nam" của Hoài Thanh, Hoài Chân

trang 377-382, Thăng Mỗ xuất bản. Hồ Phùng đánh máy 8/99.